

PHIẾU ĐIỂM LỚP

Khóa học: K25
Môn: TH DTCB

Hệ đào tạo: CD
Học kỳ: 1

Lớp học lại đêm
Năm học: 2025 - 2026
GV: Phạm Khắc Vũ Huy

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		ĐIỂM QUÁ TRÌNH				TB Ktra	Điểm C/cần	Điểm Quá trình	Điểm thi		Điểm TK môn	
				Hệ số 1		Hệ số 2					(1)	(2)	TK M1	TK M2
				(1)	(2)	(1)	(2)							
1	20CD1A_66	Nguyễn Thái	Khang	8.0	6	8		7.3	10	8.1			8.1	
2	22CT1A_14	Vũ Anh	Tuấn	8.0	7	6		7.0	10	7.9			7.9	
3	23CD1A_12	Lê Tiến	Đạt	8.0	8	8		8.0	10	8.6			8.6	
4	23CD1A_24	Phạm Gia	Khiêm	4.0	7	7		6.0	10	7.2			7.2	
5	23CD1A_30	Bùi Hữu	Lộc	7.0	7	7		7.0	10	7.9			7.9	
6	23CD1A_44	Lê Minh Hữu	Thắng	5.0	7	7		6.3	10	7.4			7.4	
7	24CD1A_05	Nguyễn Quang	Bảo	5.0	5	6		5.3	9	6.4			6.4	
8	24CD1A_15	Võ Minh	Hiển	5.0	7	8		6.7	10	7.7			7.7	
9	24CD1A_16	Nguyễn Tiến	Hung	5.0	7	8		6.7	10	7.7			7.7	
10	24CD1A_17	Nguyễn Tấn	Khang	7.0	4	6		5.7	9	6.7			6.7	
11	24CD1A_23	Nguyễn Hoàng	Long	5.0	7	6		6.0	10	7.2			7.2	
12	24CD1A_24	Nguyễn Hoàng Công	Minh	5.0	6	6		5.7	10	7.0			7.0	
13	24CD1A_27	Phạm Bá	Nhân	5.0	6	6		5.7	10	7.0			7.0	
14	24CD1A_29	Ngô Hải	Quân	5.0	7	7		6.3	9	7.1			7.1	
15	24CD1A_30	Đỗ Khánh	Quốc	5.0	8	6		6.3	10	7.4			7.4	
16	25CD1A_01	Nguyễn Thế	Bảo	5.0	6	8		6.3	10	7.4			7.4	
17	25CD1A_11	Trương Hoàng Thái	Khang	7.0	7	7		7.0	10	7.9			7.9	
18	25CD1A_15	Lê Thanh	Khoa	7.0	7	8		7.3	10	8.1			8.1	
19	25CD1A_24	Trần Anh	Kiệt	8.0	6	7		7.0	10	7.9			7.9	
20	25CD1A_47	Võ Thanh	Tân	5.0	7	5		5.7	9	6.7			6.7	
21	25CD1A_49	Nguyễn Hữu	Thịnh	5.0	7	5		5.7	9	6.7			6.7	
22	24CD1A_38	Ngô Văn	Toàn	8.0	7	8		7.7	10	8.4			8.4	
23	24CD1A_45	Nguyễn Hoàng Gia	Vũ	5.0	6	6		5.7	10	7.0			7.0	
24	24CD1A_18	Nguyễn Hoàng	Khiêu	5.0	5	5		5.0	8	5.9			5.9	

Tổng số: 21 học viên

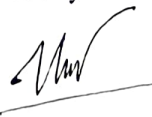
Duyệt

p. Trưởng khoa


Võ Thanh Việt

Ngày 12 tháng 06 năm 2026

Giáo viên ký tên


Phạm Khắc Vũ Huy